

Số: 13/2025/QĐST-HNGĐ Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 18 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Tài Thị Kim T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn P 1, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn Q, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Thôn T 2, xã T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm bồi thường: Anh Trần Văn Q đồng ý bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Tài Thị Kim T, số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

- Về thời gian và cách thức bồi thường: Vào ngày 05 (dương lịch) hàng tháng, anh Trần Văn Q có nghĩa vụ thanh toán cho chị Tài Thị Kim T số tiền 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi thanh toán xong số tiền 30.000.000 đồng.

- Về án phí: Anh Trần Văn Q đồng ý chịu 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nội nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh NT;
- VKSND TP.PR - TC;
- CCTHADS TP.PR - TC;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Dung